

LD VIETSOVPETRO
TRƯỞNG BAN ĐĐT

K/g: Đ/c Giám đốc Công ty bay dịch vụ miền nam

KẾ HOẠCH BAY NGÀY 22/09/2022

STT	NOMBAY	Đường bay	Đi		Về		Ghi chú	
			Giờ bay	Người	Hàng	Người		Hàng
1		P10+CIO+RP1	7:25	11+8+0	0+0+0	0+9+10	0+0+0	
2		P6+TD5+TD1	9:25	1+4+13	0+0+0	1+0+19	0+0+0	

TTDBSX

RP2 *20:15* *Cấp cứu máy độc Hút phân tử Cơn bão*

Ghi Chú : Xem lịch bay sau 17h và mở rộng dòng này để xem tất cả các thông báo.
1/1 người RP1 về bờ đi P6



FLIGHT MANIFEST

DATE: 22/09/2022	FROM: VT	AIRCRAFT: 410	ETD: 07:30
FLIGHT: 1	TO: P10 - CLO - RP1	CREW: HUNG - CHIEN - QTruong	ETA: 09:20
XANH-I			

No.	PAX.NAME	OBJ	TAG	PCS	BAG	CARGO	PAX W.	COMPANY	NATION
1	DO VAN TUOI	P10	97-98	2	17	35	69	XAYLAP	Vietnamese
2	NGUYEN LE	P10	84-85	2	15		70	XAYLAP	Vietnamese
3	TRAN NGOC DANG	P10	92-93	2	30		70	XAYLAP	Vietnamese
4	LE DINH DO	P10	86-87	2	28		79	XAYLAP	Vietnamese
5	NGUYEN XUAN HUNG	P10	82	1	10		53	XAYLAP	Vietnamese
6	HIA DUC TUNG	P10	41	1	17		64	XAYLAP	Vietnamese
7	VI THAI	P10	83	1	13		63	XAYLAP	Vietnamese
8	PHAM VAN TUYEN	P10	88-89	2	15		75	XAYLAP	Vietnamese
9	HOANG MANH HA	P10	90-91	2	19	15	65	XAYLAP	Vietnamese
10	BUI VAN DUNG	P10	96	1	11		67	XAYLAP	Vietnamese
11	TRAN VAN DOAN	P10	94-95	2	30		75	XAYLAP	Vietnamese
12	BUI DUC LUAN	CLO	98	1	4		75	KHOAN	Vietnamese
13	NGUYEN DUY NAM	CLO	99	1	4		72	KHOAN	Vietnamese
14	PHAM VAN DUOC	CLO	95	1	7		69	KHOAN	Vietnamese
15	TRAN QUANG HUY	CLO	93	1	8		75	KHOAN	Vietnamese
16	VU NGOC LUAN	CLO	900	1	5		85	KHOAN	Vietnamese
17	CAO VAN VIET	CLO	96	1	3	65	65	KHOAN	Vietnamese
18	DO HUY BINH	CLO	97	1	6		80	KHOAN	Vietnamese
19	HOANG VAN TRUNG	CLO	94	1	3		71	KHOAN	Vietnamese

FLIGHT PLAN

No.	DESTINATION	DEPARTURE					ARRIVAL		REMARK
		PAX	PCS	BAG.	PAXW	CARGO	PAX	CARGO	
1	P10	11	18	205	750	50	0		
2	CLO	8	8	40	592	65	9		
3	RP1	0	0	0	0	40	10		
TOTAL		19	26	245	1.342	155	19		
WEIGHT KG				245	1.342	155			

GRAND TOAL: 1.742 KGS

VSP REP.

VNHS REP.

CAPTAIN



FLIGHT MANIFEST



DATE: 22/09/2022	FROM: VT	AIRCRAFT: 410	ETD: 09:50
FLIGHT: 2	TO: P6 - TD5 - TD1	CREW: HUNG - CHIEN - QTruong	ETA: 11:40
XANH-2			

No.	PAXNAME	OBJ	TAG	PCS	BAG	CARGO	PAX W.	COMPANY	NATION
1	NGUYEN KHAC HONG	P6	85	1	10	15	70	KH-THAC	Vietnamese
2	DINH QUANG CHIEN	TD5	01	1	12		75	KHOAN	Vietnamese
3	NGUYEN VAN TINH	TD5	99	1	9		81	KHOAN	Vietnamese
4	BUI THAI QUI	TD5	700	1	10		65	KHOAN	Vietnamese
5	MAI THE HIEN	TD5	10	1	14		85	KHOAN	Vietnamese
6	STESHIN VALERIY	TD1	24	1	10		160	KHOAN	Russian
7	LE THE CONG	TD1	23	1	11		77	KHOAN	Vietnamese
8	NGUYEN QUOC KHANH	TD1	18-19	2	10		58	KHOAN	Vietnamese
9	PHAM CONG TIEN	TD1	63	1	2		63	KHOAN	Vietnamese
10	LE QUOC BAO	TD1	64	1	4		63	KHOAN	Vietnamese
11	LE VAN NGUYEN	TD1	20	1	3		57	KHOAN	Vietnamese
12	HUYNH NGOC BINH	TD1	65	1	11		74	KHOAN	Vietnamese
13	NGUYEN VAN TIEN	TD1	21-22	2	11		84	KHOAN	Vietnamese
14	MAI XUAN TUNG	TD1	62	1	5		73	KHOAN	Vietnamese
15	HOANG VAN MINH	TD1	17	1	2		66	KHOAN	Vietnamese
16	VU MANH HAI	TD1	04	1	3		81	KHOAN	Vietnamese
17	TRINH CAO TRONG	TD1	25-26	2	20		72	KHOAN	Vietnamese
18	TRAN MINH HOANG	TD1	03	1	5	50	67	KHOAN	Vietnamese

FLIGHT PLAN

No.	DESTINATION	DEPARTURE					ARRIVAL		REMARK
		PAX	PCS	BAG.	PAXW	CARGO	PAX	CARGO	
1	P6	1	1	10	70	15	1		
2	TD5	4	4	45	306	0	0		
3	TD1	13	16	97	995	50	19		
TOTAL		18	21	152	1.371	65	20		
WEIGHT KG				152	1.371	65			

GRAND TOAL: 1.588 KGS

VSP REP.

VNHS REP.

CAPTAIN



FLIGHT MANIFEST



DATE: 22/09/2022	FROM: VT	AIRCRAFT: 410	ETD: 20:15
FLIGHT:	TO: RP2	CREW: TUYỀN - CHIÊN - Vũ	ETA: 22:00

No.	PAX.NAME	OBJ	TAG	PCS	BAG	CARGO	PAX W.	COMPANY	NATION
1	NGUYEN NGOC LUU	RP2				50	74	Y TE	Vietnamese
2	NGUYEN DUC CUONG	RP2					67	Y TE	Vietnamese
3	PHAN TAT THANG	RP2					65	Y TE	Vietnamese

FLIGHT PLAN

No.	DESTINATION	DEPARTURE					ARIRIVAL		REMARK
		PAX	PCS	BAG.	PAXW	CARGO	PAX	CARGO	
1	RP2	3	0	0	206	50	13		THAO GHE CHO CANG
	TOTAL	3	0	0	206	50	13		
	WEIGHT KG			0	206	50			

GRAND TOAL: 256 KGS

VSP REP.

VNHS REP.

CAPTAIN